

BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM
AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM QUỐC GIA

Số: **135** /VKNQG-KHVT
V/v báo giá cung cấp và lắp đặt
hệ thống xếp hàng và lấy số tự động

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **10** tháng **6** năm 2025

Kính gửi: Quý đơn vị

Căn cứ nhu cầu mua sắm, lắp đặt hệ thống xếp hàng và lấy số tự động của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia đề nghị Quý đơn vị có đủ năng lực và điều kiện cung cấp hệ thống xếp hàng và lấy số tự động tiến hành báo giá theo các nội dung sau:

- Danh mục thiết bị (*Phụ lục đính kèm*).

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển đến địa chỉ của bên mua, chi phí lắp đặt; Bên mua không phải trả bất kỳ chi phí nào.

- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng dự toán cung cấp và lắp đặt hệ thống xếp hàng và lấy số tự động.

- Thời hạn gửi báo giá: Trước 17h00 ngày 13/6/2025.

- Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng tiếng Việt.

- Hình thức gửi báo giá: Bản cứng (*yêu cầu có chữ ký và đóng dấu của đơn vị*).

- Hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày.

- Địa điểm nhận báo giá: Phòng Kế hoạch, Vật tư và Công nghệ thông tin - Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.

Địa chỉ: Số 65 Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: 024.3933.5736; Email: khvt@nifc.gov.vn

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Viện trưởng (để b/c);
- PVT. Trần Cao Sơn (để biết);
- Lưu: VT, KHVT.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Lê Thị Phương Thảo



Phụ lục

DANH MỤC THIẾT BỊ HỆ THỐNG XẾP HÀNG VÀ LẤY SỐ TỰ ĐỘNG

(Kèm theo Công văn số: 135/VKNQG-KHVT ngày 06 tháng 06 năm 2025)

STT	Tên mặt hàng	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	SL	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Loa âm trần	- Công suất: 6 W (100 V line), 3 W (70 V line) - Trở kháng: 100 V line: 1.7 kΩ (6 W), 3.3 kΩ (3 W), 10 kΩ (1 W) 70 V line: 1.7 kΩ (3 W), 3.3 kΩ (1.5 W), 10 kΩ (0.5 W) - Cường độ âm: 90 dB (1 W, 1 m) (500 Hz – 5 kHz, pink noise) - Đáp tuyến tần số: 100 Hz – 18 kHz (đỉnh -20 dB) - Loa hình nón, đường kính 12cm	Cái	03		
2	Bộ tăng âm cho hệ thống xếp hàng tự động	- Dòng : Digital Echo Mixer Amplifier. - Công suất: ≥ 250W - Cổng kết nối Micro :4 đường Mic điều chỉnh độc lập, - Bộ trộn vang cho 3 Mic (Digital Echo Mixer) - Ampli dùng 4 sò công suất MOSFETS công suất 250W - Có thể ghép phù hợp với các cặp loa bass 15, 20, 25.	Cái	01		
3	Kiosk cấp phiếu	Màn hình cảm ứng ≥ 17” - Công nghệ cảm ứng hồng ngoại, đa điểm; - Khả năng hiển thị màu: 16.7 triệu màu - Độ phân giải: 1280x1024 Pixels - Cho phép nhập thông tin khách hàng thông qua bàn phím ảo. - Cho phép cài đặt: Soạn thảo thông tin của đơn vị, tên, địa chỉ, logo... Máy in nhiệt: - Sử dụng máy in nhiệt Epson khổ giấy in 80mm - In với tốc độ nhanh 150mm/s, không gây ồn. PC: - Intel Corei3, RAM 4G, SSD 120G.	Bộ	01		

STT	Tên mặt hàng	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	SL	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
		- Tích hợp phần mềm cài đặt giao diện lấy số qua màn cảm ứng Khung hộp: - Chất liệu Thép chấn công nghiệp sơn tĩnh điện bền, đẹp, sang trọng. - Chuẩn giao tiếp: Wifi - Nguồn sử dụng : 220 VAC				
4	Bảng hiển thị quầy	- Hiển thị bằng LED module nhiều màu. - Độ phân giải 32 x 64 pixel - Màu sắc: 7 màu - Chuẩn giao tiếp : Wifi - Điện áp : 12VDC <i>Chức năng:</i> Hiển thị số thứ tự khách hàng đang được phục vụ, hiển thị các thông tin như: hết khách, tạm nghỉ, xin chào...	Cái	06		
5	Bàn điều khiển quầy	- Màn hình hiển thị : LCD(thông báo số đang chờ phục vụ, số đang phục vụ và hiển thị giờ) - Bàn phím nhấn : 16 phím (10 phím số và 6 phím chức năng). - Chuẩn kết nối hệ thống : Wifi - Chức năng: Gọi khách hàng đến giao dịch, gọi lại, đăng nhập, đăng xuất hệ thống	Cái	06		
6	Bảng hiển thị chính	- LED sử dụng : LED ma trận - Kích thước dòng hiển thị : 366 x 61mm. - Số dòng thông tin hiển thị: 3 - Kích thước: Phù hợp với hệ thống - Chuẩn giao tiếp : Wifi. - Điện áp sử dụng : 12VDC. - Công suất tiêu thụ : 35W.	Cái	01		

STT	Tên mặt hàng	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	SL	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
7	Phần mềm điều khiển hệ thống xếp hàng tự động tích hợp trên Kiosk cấp phiếu	- Quản lý toàn bộ hoạt động hệ thống. - Sử dụng database Access hoặc SQL. - Phát thanh tiếng Việt với 3 giọng đọc, tiếng Anh 2 giọng đọc. - Cho phép cài đặt: Soạn thảo thông tin của đơn vị, tên, địa chỉ, điện thoại, logo.. - Phần mềm cho phép xem, in các báo cáo thống kê của hệ thống. - Cấp số thứ tự, in số thứ tự nhận biết trên hệ thống yêu cầu cầm in, dùng in hoặc quầy tạm ngưng phục vụ... - Chức năng: <i>Cấu hình hệ thống, điều khiển cấp phát phiếu, điều khiển hiển thị, điều khiển âm thanh, xuất các báo cáo về giao dịch.</i>	License	01		
8	Chi phí vận chuyển, lắp đặt, vật tư	- Chi phí vận chuyển, lắp đặt và vật tư phụ (Dây nguồn, dây âm tần, tủ điện, aptomat, ke đỡ, ghen điện, ốc vít...)	Gói	01		

M
S
T
E
M
A